



Tp. HCM, ngày 15 tháng 09 năm 2025

**BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ**

(Kèm theo công văn số 1064-2025/CLFHP ngày 15 tháng 09 năm 2025 của Chi nhánh Công ty TNHH Calofic tại Hiệp Phước, TPHCM về việc *Cập nhật kê khai giá dịch vụ cung cấp tại cảng biển – Bến cảng chuyên dùng Calofic*)

1. Mức giá kê khai:

| STT | Tên dịch vụ                                                                                                                                                  | Đơn vị tính | Loại giá                   | Giá kê khai liên kế trước | Giá kê khai kỳ này | Thời điểm định giá, điều chỉnh giá | Mức tăng giảm so với kỳ liên kế trước | Tỷ lệ tăng/giảm so với kỳ liên kế trước | Ghi chú                                   |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------|---------------------------|--------------------|------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|
| I.  | Đối với tàu thuyền                                                                                                                                           |             |                            |                           |                    |                                    |                                       |                                         |                                           |
| 1   | Tàu thuyền neo buộc tại bến cảng – Áp dụng đối với tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa tại khung giá tối thiểu theo quy định.                               | Đồng/GT/giờ | Sử dụng cầu, bến, phao neo | 13,50                     | 14.58              | 15/09/2025                         | Không thay đổi                        | Không thay đổi                          | Bổ sung thêm 8% thuế GTGT cho giá kỳ này  |
|     |                                                                                                                                                              | Đồng/GT/giờ |                            | 13,50                     | 14.85              | 15/09/2025                         | Không thay đổi                        | Không thay đổi                          | Bổ sung thêm 10% thuế GTGT cho giá kỳ này |
| 2   | Tàu thuyền neo buộc tại bến cảng – Áp dụng đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế và thuộc Quốc tịch nước ngoài tại khung giá tối thiểu theo quy định. | USD/GT/giờ  | Sử dụng cầu, bến, phao neo | 0,0028                    | 0,0028             | 13/09/2024                         | Không thay đổi                        | Không thay đổi                          | Thuế 0% GTGT                              |

*[Handwritten signature]*

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |            |                         |        |        |            |                |                |                                           |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------|--------|--------|------------|----------------|----------------|-------------------------------------------|
|           | Tàu thuyền neo huộc tại bến cảng – Áp dụng đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế và thuộc Quốc tịch Việt Nam tại khung giá tối thiểu theo quy định.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | USD/GT/giờ |                         | 0,0028 | 0,0030 | 15/09/2025 | Không thay đổi | Không thay đổi | Bổ sung thêm 8% thuế GTGT cho giá kỳ này  |
|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | USD/GT/giờ |                         | 0,0028 | 0,0031 | 15/09/2025 | Không thay đổi | Không thay đổi | Bổ sung thêm 10% thuế GTGT cho giá kỳ này |
| <b>II</b> | <b>Đối với hàng hóa (hàng lỏng)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |            |                         |        |        |            |                |                |                                           |
| 1         | Hàng hóa xuất, nhập khẩu là dầu thực vật các loại của các công ty con, công ty thành viên của Tập đoàn Wilmar tại Việt Nam (không phải hàng hóa của Chi nhánh Công ty TNHH Calofic tại Hiệp Phước, TPHCM phục vụ sản xuất nội bộ) được bơm hàng thông qua hệ thống đường ống và/hoặc bằng hình thức cập mạn tàu để bơm hàng tại Bến cảng chuyên dùng Calofic do Chi nhánh Công ty TNHH Calofic tại Hiệp Phước, TPHCM quản lý – Áp dụng đối với hàng hóa hoạt động vận tải quốc tế tại khung giá tối thiểu theo quy định | USD/tấn    | Hàng hóa thông qua cảng | 0,81   | 0,875  | 15/09/2025 | Không thay đổi | Không thay đổi | Bổ sung thêm 8% thuế GTGT cho giá kỳ này  |
|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | USD/tấn    |                         | 0,81   | 0,891  | 15/09/2025 | Không thay đổi | Không thay đổi | Bổ sung thêm 10% thuế GTGT cho giá kỳ này |

- Trường hợp chuyển đổi từ Đô la Mỹ sang Đồng Việt Nam thì quy đổi theo tỷ giá mua chuyển khoản do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán.
- Mức giá kê khai bao gồm thuế GTGT sẽ được áp dụng theo quy định của Luật tại từng thời điểm.

*du*